

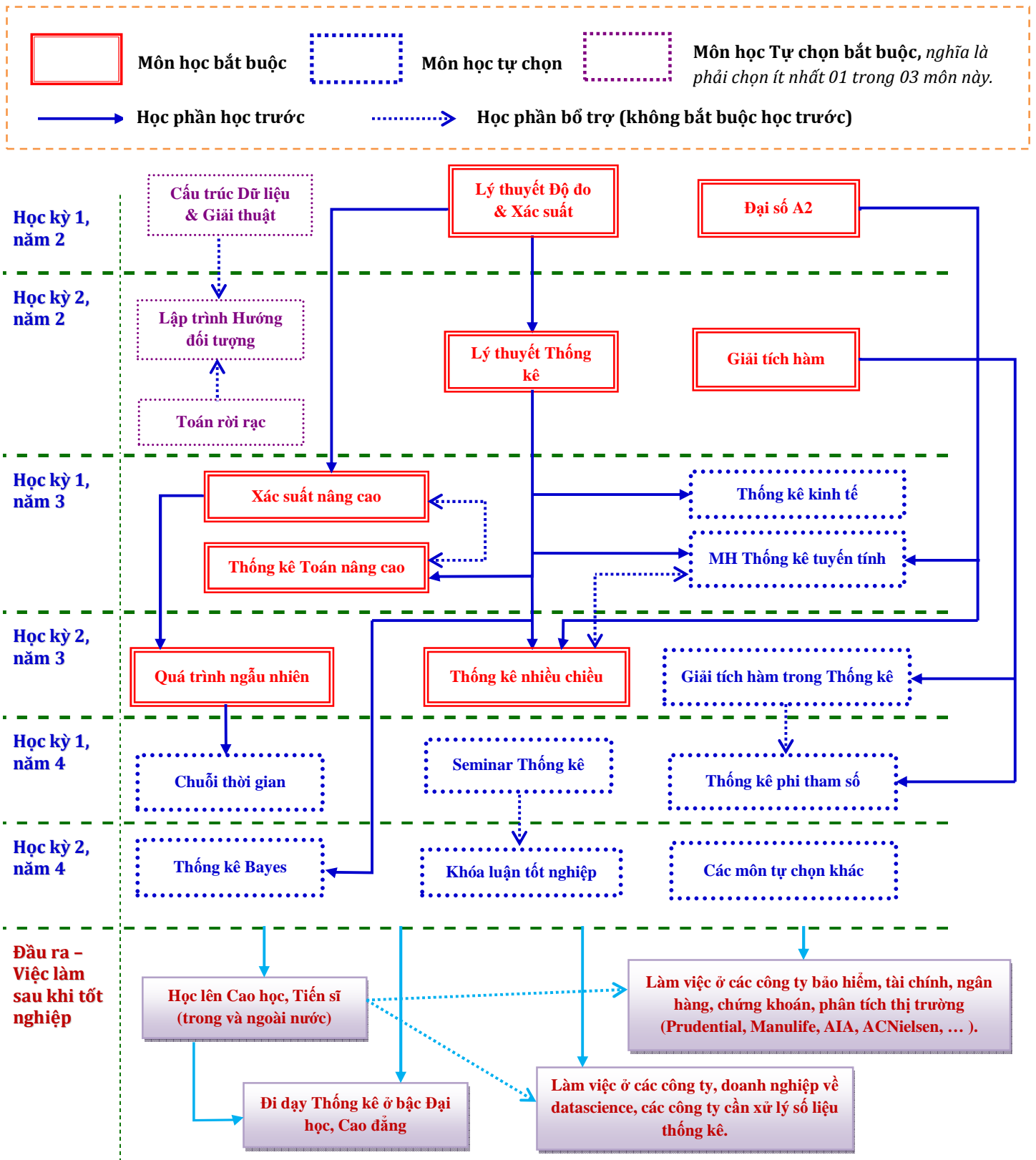
SƠ ĐỒ MÔN HỌC CỦA CHUYÊN NGÀNH THỐNG KÊ

(Cập nhật ngày 12/08/2017)

MỤC LỤC

- Sơ đồ môn học Trang 2**
- Danh sách các môn học bắt buộc riêng và tự chọn Trang 3**
- Gợi ý về sự lựa chọn các môn học thuộc các chuyên ngành khác..... Trang 4, 5**

Sơ đồ Môn học Chuyên ngành THỐNG KÊ



Ghi chú: Học phần Seminar Thống kê và Khóa luận tốt nghiệp là hai học phần tự chọn nhưng SV phải đạt một số yêu cầu nhất định mới được đăng ký học (xem chi tiết trên website Khoa Toán). Các học phần này đòi hỏi kiến thức của tất cả các môn bắt buộc của chuyên ngành.

**DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC BẮT BUỘC RIÊNG VÀ TỰ CHỌN
CỦA CHUYÊN NGÀNH THỐNG KÊ**

Học phần tiên quyết: Các môn Toán + Tin học của giai đoạn Đại cương.			
STT	Mã học phần	Tên học phần	Ghi chú
Các môn bắt buộc chung của hướng Toán			
1	TTH101	Lý thuyết độ đo và Xác suất	
2	TTH102	Đại số A2	
3	TTH104	Giải tích hàm	
4	TTH107	Lý thuyết Thống kê	
5	<i>TTH103</i>	<i>Cấu trúc dữ liệu và giải thuật</i>	Chọn ít nhất 01 trong 03 môn
6	<i>TTH106</i>	<i>Lập trình hướng đối tượng</i>	
7	<i>TTH105</i>	<i>Toán rời rạc</i>	
Các môn bắt buộc riêng của chuyên ngành			
8	TTH200	Xác suất nâng cao	
9	TTH201	Thống kê Toán nâng cao	
10	TTH202	Thống kê nhiều chiều	
11	TTH203	Quá trình ngẫu nhiên	s
Các môn tự chọn của chuyên ngành			
<i>Chú ý: Các môn tự chọn có thể được mở hoặc không trong mỗi học kỳ, tùy thuộc vào Giảng viên phụ trách môn học đó.</i>			
12	TTH210	Seminar Thống kê	
13	TTH212	Thống kê trong Sinh học	Môn học hè do GS nước ngoài dạy, không được mở thường xuyên
14	TTH213	Mô hình Thống kê tuyến tính	
15	TTH214	Thống kê Kinh tế	
16	TTH215	Xử lý số liệu Thống kê	
17	TTH217	Thống kê Bayes	
18	TTH219	Thống kê phi tham số	
19	TTH221	Các mô hình ngẫu nhiên trong Khoa học đời sống	Môn học hè do GS nước ngoài dạy, không được mở thường xuyên
20	TTH225	Lý thuyết Xác suất cơ bản	
21	TTH226	Lý thuyết và phương pháp chọn mẫu	
22	TTH345	Chuỗi thời gian	
23		Khóa luận tốt nghiệp	

Lưu ý: Thông tin trên chỉ mang tính tham khảo, SV có thể liên hệ giảng viên của Bộ môn để được tư vấn kỹ hơn trước khi chọn học phần.

MỘT SỐ GỢI Ý VỀ SỰ LỰA CHỌN CÁC MÔN HỌC TỰ CHỌN THUỘC CHUYÊN NGÀNH KHÁC

Để tích lũy đủ số tín chỉ yêu cầu (≥ 140 TC) để xét tốt nghiệp, bên cạnh các môn học bắt buộc chung, bắt buộc riêng và tự chọn của chuyên ngành Thống kê, SV cần phải chọn thêm một số môn học của các chuyên ngành khác. Để sự lựa chọn này không bị trở nên rời rạc, các môn học tự chọn khác này nên tập trung vào một chuyên ngành thứ hai trong Khoa Toán, ví dụ Thống kê + Tài chính, Thống kê + Tin học. Hơn nữa, xác suất và thống kê hiện nay được ứng dụng vào rất nhiều ngành và lĩnh vực khác nhau, do đó việc học đa ngành sẽ cung cấp tốt hơn lượng kiến thức nền tảng cho SV và làm gia tăng cơ hội nghề nghiệp của SV sau khi tốt nghiệp.

Danh sách các môn học dưới đây là chỉ là một vài gợi ý cho việc lựa chọn các học phần ngoài chuyên ngành Thống kê và không phải là duy nhất, SV có thể cân nhắc lựa chọn các môn học tùy theo năng lực và sở thích của mình. **Trước khi đăng ký học phần ở mỗi học kỳ, SV nên gặp các cố vấn học tập hoặc GV của bộ môn để được tư vấn và chọn môn học phù hợp với nguyện vọng nghề nghiệp của mình.**

I. Thống kê + Tin học: Việc lập mô hình, phân tích và xử lý dữ liệu thống kê luôn luôn dùng đến các ngôn ngữ lập trình như R/Mathlab hay C/Python/Fortran, nhất là đối với các bài toán phức tạp hay cần xử lý dữ liệu lớn. Do đó, những kiến thức và kỹ năng lập trình rất cần thiết cho một nhà thống kê. Bên cạnh đó, việc học thêm các học phần bên hướng tin học sẽ mở rộng phạm vi xin việc làm của SV sau khi tốt nghiệp cũng như cung cấp lượng kiến thức cần thiết để SV có thể làm việc trong những lĩnh vực hot hiện nay như về bigdata, datascience.

Các môn tự chọn theo hướng Tin học		
STT	Mã HP	Tên môn học
1	TTH105	Toán rời rạc
2	TTH103	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
3	TTH106	Lập trình hướng đối tượng
4	TTH803	Cơ sở dữ liệu
5	TTH806	Hệ điều hành Unix
6	TTH500	Phân tích xử lý ảnh
7	TTH506	Xử lý tín hiệu số
8	TTH908	Phân tích thuật toán

II. Thống kê + Tài chính/Tối ưu và hệ thống:

Các môn tự chọn theo hướng Tài chính		
STT	Mã HP	Tên môn học
1	TTH225	Lý thuyết Xác suất cơ bản
2	TTH170	Toán tài chính căn bản
3	TTH700	Toán tài chính nâng cao
4	TTH172	Mô hình toán tài chính
5	TTH171	Dự báo
6	TTH717	Toán bảo hiểm cơ bản
7	TTH718	Toán bảo hiểm nâng cao
8	TTH803	Cơ sở dữ liệu

Các môn tự chọn theo hướng TU & Hệ thống		
STT	Mã HP	Tên môn học
1	TTH701	Quy hoạch tuyến tính
2	TTH454	Mô hình toán kinh tế
3	TTH451	Vận trù học
4	TTH465	Lý thuyết trò chơi
5	TTH463	Quy hoạch tuyến tính NC
6	TTH466	Kinh tế lượng
7	TTH471	Quản trị doanh nghiệp
8	TTH803	Cơ sở dữ liệu

III. Thống kê + Giải tích: những SV muốn tiếp tục học lên Thạc sĩ, Tiến sĩ (nhất là học ở nước ngoài) nên học bổ sung thêm một số môn học cơ bản của chuyên ngành Giải tích.

Các môn tự chọn theo hướng Giải tích		
STT	Mã HP	Tên môn học
1	TTH300	Giải tích thực
2	TTH302	Giải tích số 1
3	TTH304	Hàm biến phức
4	TTH308	Phương trình vi phân
5	TTH306	Phương trình đạo hàm riêng
6	TTH305	Phương trình toán lý
7	TTH354	Giải tích số cho bài toán ngược